

CHỈ THỊ

**Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin
trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thị xã Từ Sơn**

Thời gian qua, việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã Từ Sơn đã được các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã; UBND các xã, phường quan tâm, triển khai và thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy cải cách hành chính. Một số kết quả nổi bật: 100% xã, phường đã được tạo lập trang thông tin điện tử thành phần thường xuyên cung cấp thông tin chỉ đạo và điều hành; cấp 568 tài khoản thư điện tử cho 100% cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thị xã; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành dùng chung thống nhất cho các cơ quan nhà nước, các cơ quan Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội ở cả 3 cấp, sử dụng duy nhất 01 phần mềm đảm bảo kết nối liên thông với Trục liên thông quốc gia. Năm 2018, trên Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đã có tổng số 19.534 văn bản được phát hành (*trong đó: 15.398 văn bản của các cơ quan, đơn vị cấp thị xã; 4.136 văn bản của UBND các xã, phường*), tiếp nhận tổng số 19891 văn bản (*trong đó: 14.865 văn bản của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; 5.026 văn bản của các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và cấp xã, phường*); Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cung cấp 55 dịch vụ công mức độ 3,4 chiếm tỷ lệ 22,6% tổng số dịch vụ công trực tuyến của thị xã; tổng số chữ ký số chuyên dùng đã được cấp trên địa bàn thị xã là 45, trong đó gồm có 32 chữ ký số chuyên dùng của cơ quan, tổ chức; 13 ký số chuyên dùng của cá nhân; hệ thống camera giám sát tại một số điểm trọng yếu giúp nhanh chóng xử lý các vấn đề về an ninh trật tự, an toàn giao thông...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã Từ Sơn vẫn còn những bất cập, hạn chế như:

- Việc cung cấp thông tin trên môi trường mạng của nhiều cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ, chưa kịp thời làm ảnh hưởng tới chỉ số thành phần về minh bạch thông tin và các chỉ số đánh giá cấp tỉnh gồm PAPI, PCI, PAR index, ICT Index.

- Còn 6 đơn vị xã, phường chưa sử dụng chung hạ tầng trung tâm dữ liệu của tỉnh đã được triển khai, cụ thể là đường truyền số liệu chuyên dùng (mạng WAN nội tỉnh).

- Một số đơn vị chưa cập nhật kịp thời những thay đổi đối với bộ thủ tục hành chính của đơn vị mình và quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Chữ ký số chuyên dùng Chính phủ chưa được sử dụng thường xuyên, liên tục; việc áp dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên các thiết bị di động thông minh, các hệ điều hành khác nhau chưa được triển khai rộng rãi.

Để khắc phục những bất cập, hạn chế nêu trên, nhằm tăng cường ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã, góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành, xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 23/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Chủ tịch UBND thị xã chỉ thị:

I. Nhiệm vụ chung:

1. Tăng cường chỉ đạo việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, gửi đồng thời văn bản điện tử (bản PDF) cùng với bản dự thảo cuối cùng (bản Word, Excel) để tạo thuận lợi cho các đơn vị liên quan xử lý công việc nhanh chóng. Chỉ đạo 100% công việc trên hệ thống quản lý văn bản điều hành được tạo lập hồ sơ công việc.

2. Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ưu tiên nguồn lực để triển khai công tác này. Trường hợp cơ quan, đơn vị đang sử dụng chữ ký số công cộng phải có kế hoạch chuyển sang sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, các quy chế, quy định của tỉnh trong việc quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ.

3. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra mất an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Kịp thời báo cáo về UBND thị xã (*thông qua phòng Văn hóa và Thông tin*) về an toàn thông tin khi có sự cố.

4. Đầu tư, nâng cấp hệ thống máy tính để sử dụng Hệ điều hành Windows có bản quyền, phần mềm quét mã độc tập trung. Tăng cường áp dụng các biện pháp

đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

5. Không sử dụng thiết bị, máy móc, giải pháp phần cứng, phần mềm có nguồn gốc xuất xứ không tin cậy, không bảo đảm đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp của doanh nghiệp trong nước sản xuất đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Văn phòng HĐND-UBND (Trung tâm Hành chính công) thị xã phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin: Kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã, UBND xã, phường cập nhật thay đổi bộ thủ tục hành chính của đơn vị mình theo quy định.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành liên quan, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, phường triển khai thực hiện nội dung chỉ thị.

- Chịu trách nhiệm trước UBND thị xã về việc triển khai thực hiện các đề án, dự án ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn, đảm bảo không chồng chéo, phát huy hiệu quả, có tính dự báo và kết nối liên thông...

- Hướng dẫn việc thực hiện dùng chung ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước; không triển khai hạ tầng CNTT dùng riêng của các cơ quan.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tham mưu, báo cáo UBND thị xã hàng quý (hoặc đột xuất) về tình hình thực hiện Chỉ thị.

- Tham mưu lồng ghép kết quả thực hiện Chỉ thị với kết quả đánh giá chỉ số ICT Index của UBND các xã, phường.

- Đảm bảo sự sẵn sàng của hạ tầng kỹ thuật chung và các hệ thống, ứng dụng CNTT dùng chung. Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật chung và hệ thống, ứng dụng CNTT dùng chung.

- Rà soát, xây dựng, trình UBND thị xã ban hành các văn bản thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giao dịch điện tử và chữ ký số.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: tham mưu, đề xuất bố trí kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định; đảm bảo tiết kiệm, phát huy hiệu quả

4. Phòng Nội vụ: đẩy mạnh việc triển khai Kế hoạch cải cách hành chính; lồng ghép các tiêu chí thực hiện vào Bộ tiêu chí đánh giá về cải cách hành chính.


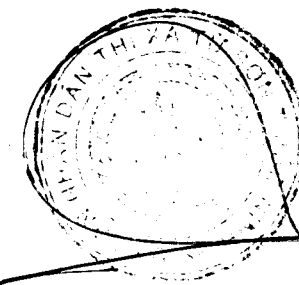
5. Đài phát thanh: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tăng cường ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã, góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành, xây dựng Chính quyền điện tử thị xã.

6. UBND các xã, phường: Triển khai sử dụng chung hạ tầng trung tâm dữ liệu của tỉnh, cụ thể là đường truyền số liệu chuyên dùng (mạng WAN nội tỉnh).

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện chỉ thị này và bố trí cán bộ có trình độ CNTT, ưu tiên cán bộ trẻ, có trình độ chuyên môn; lập danh sách báo cáo qua phòng Văn hóa và Thông tin thị xã **trước ngày 30/5/2019** để tổng hợp, báo cáo tỉnh, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Như kính gửi;
- Sở TT&TT;
- TT. TU-HĐND-UBND thị xã;
- Lưu VT; VH TT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thanh